

Phụ lục II
CÁC BIỂU MẪU BÁO CÁO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG HẢI
(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BTC ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Mẫu số 01A	Báo cáo kê khai lần đầu tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.
Mẫu số 01B	Báo cáo kê khai bổ sung thông tin.
Mẫu số 01C	Báo cáo kê khai tăng, giảm tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.
Mẫu số 01D	Báo cáo tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.
Mẫu số 02A	Báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.
Mẫu số 02B	Báo cáo tổng hợp tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải.

BỘ XÂY DỰNG/UBND TỈNH, THÀNH PHỐ...
ĐỐI TƯỢNG BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kê khai lần đầu tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải

A. Thông tin về đối tượng báo cáo

Tên đối tượng:.....

Mã đơn vị:

Địa chỉ: Thôn/Xóm..... Xã/Phường..... Tỉnh/Thành phố

Loại hình:

B. Thông tin về người lập biểu:

Họ và tên:

Điện thoại liên hệ:

Email:

C. Thông tin về tài sản

STT	Tài sản (Chi tiết theo từng loại tài sản)	Địa chỉ	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng/Khối lượng/Chiều dài...	Diện tích (m ²)		Giá trị (đồng)		Tình trạng sử dụng của tài sản		Ghi chú
					Đất	Sàn sử dụng nhà	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Còn sử dụng được	Hỏng, không sử dụng được	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

....., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ
BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn lập Mẫu số 01A:

- Đối tượng báo cáo: Tên cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, khoản 3 Điều 2 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.

- Cột (2) Tài sản: Danh mục tài sản thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều 3 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP và Điều 3 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.

- Cột (4) Năm đưa vào sử dụng: Ghi năm tài sản được bắt đầu đưa vào sử dụng. Trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định thời điểm đưa tài sản vào sử dụng thì ghi N/A.

- Cột (6) Diện tích đất là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.

- Cột (8) Nguyên giá: Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP và Điều 6 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.

- Cột (10), (11) Tình trạng sử dụng của tài sản: Còn sử dụng được/Hỏng, không sử dụng được.

BỘ XÂY DỰNG/UBND TỈNH, THÀNH PHỐ...
ĐỐI TƯỢNG BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kê khai bổ sung thông tin

A. Thông tin về đối tượng báo cáo

Tên đối tượng báo cáo:

Mã đơn vị:

Địa chỉ: Thôn/Xóm.....Xã/Phường.....Tỉnh/Thành phố.....

B. Thông tin thay đổi

STT	Chỉ tiêu	Thông tin đã kê khai	Thông tin thay đổi	Ngày tháng thay đổi thông tin	Lý do thay đổi thông tin	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
I. Về cơ quan quản lý tài sản						
1	Tên					
2	Địa chỉ					
3	Cơ quan quản lý cấp trên					
4	Thông tin khác					
II. Về tài sản						
1	Loại/cấp/hạng					
2	Số lượng/Khối lượng/Chiều dài...					
3	Diện tích đất					
4	Diện tích sàn sử dụng nhà					
5	Năm đưa vào sử dụng					
6	Nguyên giá					
7	Giá trị còn lại					
8	Tình trạng sử dụng của tài sản					
9	Phương thức khai thác tài sản					
10	Thông tin khác					

....., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ
BÁO CÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn lập Mẫu số 01B:

- Đối tượng báo cáo: Tên cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, khoản 3 Điều 2 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.

- Cột (3) Thông tin đã kê khai: Là thông tin tại Mẫu số 01A ban hành kèm theo Thông tư này.

- Phương thức khai thác tài sản: Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 64 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.

BỘ XÂY DỰNG/UBND TỈNH, THÀNH PHỐ...
ĐỐI TƯỢNG BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kê khai tăng, giảm tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải

A. Thông tin về đối tượng báo cáo

Tên đối tượng:

Mã đơn vị:.....

B. Thông tin về tài sản

ĐVT: đồng

STT	Danh mục tài sản	Hình thức xử lý tài sản	Quyết định xử lý (Số, ngày)	Đối tượng tiếp nhận tài sản	Tổng số tiền thu được	Chi phí xử lý	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8= (6-7)	9
	Tổng cộng							

....., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn lập Mẫu số 01C:

- Đối tượng báo cáo: Tên cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, khoản 3 Điều 2 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.
- Cột (2): Danh mục tài sản thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều 3 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP và Điều 3 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.
- Cột (3) Hình thức, phương thức xử lý: Theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP.
- Cột (4) Quyết định xử lý: Theo quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23 và 24 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại các Điều 70, 71, 72, 73 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.
- Cột (6), (7), (8): Theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 74 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.

BÁO CÁO
Tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải
(Theo từng phương thức khai thác tài sản)

A. Thông tin về đối tượng báo cáo

Tên đơn vị:

Mã đơn vị:.....

B. Thông tin về tình hình khai thác tài sản

STT	Danh mục tài sản	Phương thức khai thác	Hợp đồng khai thác tài sản				Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản được phê duyệt		Quản lý, sử dụng số tiền thu được (đồng)			Ghi chú
			Số, ngày	Giá trị Hợp đồng (đồng)	Thời hạn khai thác (năm, tháng)	Tổ chức, doanh nghiệp nhận khai thác	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư (Số/ngày)	Tổng số vốn đầu tư (đồng)	Tổng số tiền thu được	Chi phí có liên quan	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng cộng											

....., ngày ... tháng ... năm

....., ngày..... tháng..... năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ
CẤP TRÊN (nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn lập Mẫu số 01D:

- Cột (2): Danh mục tài sản thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều 3 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Điều 3 **Thông tư số 72/2025/TT-BTC**.
- Cột (3) Phương thức khai thác: Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 64 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.
- Cột (4), (5), (6), (7) Hợp đồng khai thác tài sản: Theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 66, Điều 67 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.
- Cột (8), (9) Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản được phê duyệt: Theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 84/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 67 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ.
- Cơ quan quản lý cấp trên: Là cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan quản lý tài sản.

BỘ XÂY DỰNG/UBND TỈNH THÀNH PHỐ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CƠ QUAN.... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải
Kỳ báo cáo

STT	Cơ quan quản lý tài sản/ Danh mục tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng/ Khối lượng/ Chiều dài...	Diện tích (m ²)		Giá trị tài sản (đồng)		Hình thức xử lý tài sản						Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản (đồng)			Ghi chú
				Đất	Sàn sử dụng nhà	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý	Thanh lý	Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Khác	Tổng số tiền thu được	Chi phí có liên quan	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Tổng cộng																

....., ngày ... tháng ... năm

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ
CẤP TRÊN (nếu có)**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BỘ XÂY DỰNG/UBND TỈNH THÀNH PHỐ...
CƠ QUAN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải

Kỳ báo cáo

STT	Cơ quan quản lý tài sản/ Danh mục tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng/Khối lượng/ Chiều dài...	Diện tích (m2)		Giá trị tài sản (đồng)		Phương thức khai thác tài sản			Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản (đồng)			Ghi chú
				Đất	Sàn sử dụng nhà	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Thực tiếp tổ chức khai thác	Cho thuê quyền khai thác tài sản	Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản	Số tiền thu được	Chi phí có liên quan	Số tiền nộp ngân sách nhà nước	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Tổng cộng													

....., ngày ... tháng ... năm

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ
CẤP TRÊN (nếu có)**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)